

Số: *15* /2016/TT-BCA

Hà Nội, ngày *16* tháng *5* năm 2016

THÔNG TƯ

Quy định về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị Công an nhân dân;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục hồ sơ và phân công trách nhiệm trong công tác tuyển sinh vào các học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp, trường văn hóa Công an nhân dân (sau đây gọi chung là các trường Công an nhân dân).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các trường Công an nhân dân, Tổng cục, Bộ Tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ, Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tinh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Công an các đơn vị, địa phương) được giao nhiệm vụ thực hiện công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân; thí sinh đăng ký dự tuyển (bao gồm thi tuyển và xét tuyển) vào các cấp học, trình độ đào tạo tại các trường Công an nhân dân.

b) Các cơ quan, đơn vị và cá nhân ngoài lực lượng Công an có chi tiêu được dự tuyển vào đào tạo tại các trường Công an nhân dân thực hiện theo quy định của Thông tư này.

c) Việc tuyển sinh vào đào tạo tại các trường Công an nhân dân đối với người nước ngoài có quy định riêng.

Điều 2. Nguyên tắc tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân

1. Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân phải căn cứ vào quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định, hướng dẫn của Bộ Công an; yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; gắn quy hoạch cán bộ với quy hoạch đào tạo đáp ứng yêu cầu trình độ theo tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ của từng cán bộ đang hoặc sẽ đảm nhận sau khi tốt nghiệp; bảo đảm chất lượng, số lượng; thực hiện dân chủ, công bằng, công khai và minh bạch.

2. Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân được thực hiện trên cơ sở kết hợp kiểm tra giữa tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, học lực, sức khỏe, năng khiếu của người dự tuyển theo quy định riêng của Bộ Công an với kết quả thi tuyển, cử tuyển, xét tuyển theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.

Điều 3. Tỷ lệ tuyển sinh đối với nữ

Chỉ tiêu tuyển mới nữ vào các trường Công an nhân dân chiếm tỷ lệ 10% đối với các ngành nghiệp vụ an ninh, cảnh sát, phòng cháy chữa cháy; chiếm tỷ lệ 15% đối với các ngành chính trị, kỹ thuật, hậu cần, ngoại ngữ trên tổng chỉ tiêu đào tạo của từng ngành học và từng trường; không hạn chế tỷ lệ nữ sơ tuyển và đăng ký dự tuyển vào các trường Công an nhân dân.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Điều 4. Tuyển sinh đào tạo tiến sĩ

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng: Giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các trường Công an nhân dân; cán bộ là lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên thuộc Công an các đơn vị, địa phương; các chức danh yêu cầu công tác phải có trình độ tiến sĩ.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển: Ngoài những quy định về điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo ở trình độ tiến sĩ; không quá 50 tuổi. Đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo ở trình độ tiến sĩ có thể đăng ký dự tuyển tiến sĩ tại các trường Công an nhân dân và Thủ trưởng cơ sở đào tạo phải xây dựng nội dung, chương trình đào tạo báo cáo Tổng cục Chính trị Công an nhân dân phê duyệt trước khi tổ chức xét tuyển.

2. Thời gian và hình thức tuyển sinh: Thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

Điều 5. Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự thi

a) Đối tượng: Giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các trường Công an nhân dân; cán bộ có chức danh chuyên viên, trợ lý công tác tham mưu, nghiên cứu khoa học thuộc cơ quan Bộ; chỉ huy cấp đội và tương đương trở lên thuộc Công an các đơn vị, địa phương.

b) Điều kiện đăng ký dự thi: Thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đảm bảo yêu cầu sau:

- Về văn bằng: Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo ở trình độ thạc sĩ; trường hợp tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành, chuyên ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

- Về thời gian công tác và độ tuổi: Người dự tuyển phải có ít nhất 24 (hai bốn) tháng công tác thực tế trở lên (kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đến ngày dự thi); không quá 45 tuổi. Riêng đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các trường Công an nhân dân phải có ít nhất 12 tháng công tác thực tế trở lên (kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đến ngày dự thi).

2. Đối tượng và chính sách ưu tiên, các trường hợp miễn thi tuyển sinh thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Thời gian và hình thức tuyển sinh: Thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

Mục 2

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

Điều 6. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng chính quy

1. Đối tượng

a) Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, có nhu cầu học tập nâng cao trình độ, được Công an đơn vị, địa phương cử đi dự tuyển;

b) Công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân có thời gian công tác từ đủ 24 tháng trở lên tính đến tháng dự tuyển, có nguyện vọng và được Công an các đơn vị, địa phương cử đi dự tuyển;

c) Học sinh có hộ khẩu thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc Đoàn viên Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

d) Công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc hoàn thành thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân trong thời gian không quá 12 tháng, kể từ ngày có quyết định xuất ngũ đến ngày dự tuyển.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này trước khi làm hồ sơ đăng ký dự tuyển phải qua sơ tuyển đảm bảo các điều kiện sau:

a) Về trình độ văn hóa:

- Tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên. Đối với người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều này trong những năm học trung học phổ thông đạt học lực từ trung bình trở lên (theo kết luận học bạ).

b) Về độ tuổi:

- Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, không quá 30 tuổi (tính đến năm dự tuyển);

- Đối với học sinh, không quá 20 tuổi; riêng học sinh là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi (tính đến năm dự tuyển).

c) Tiêu chuẩn đạo đức, phẩm chất chính trị:

- Về tiêu chuẩn đạo đức: Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này không trong thời gian chấp hành kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc không trong thời gian chờ xét kỷ luật; đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều này trong những năm học trung học phổ thông, trung cấp đạt hạnh kiểm từ loại khá trở lên; chưa kết hôn, chưa có con (con đẻ).

Đối với công dân đang thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc đã hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, hoàn thành thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân, trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

- Về phẩm chất chính trị: Bảo đảm theo quy định của Bộ Công an về tuyển người vào lực lượng Công an nhân dân.

d) Về tiêu chuẩn sức khỏe: Không mắc bệnh kinh niên, mãn tính; thể hình, thể trạng cân đối; không có dị hình, dị dạng; đối với nam có chiều cao từ 1,64 m trở lên và cân nặng từ 48 kg trở lên; đối với nữ có chiều cao từ 1,58 m trở lên và cân nặng từ 45 kg trở lên; đối với học sinh thuộc vùng KV1 (bao gồm học sinh hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo KV1 hoặc học sinh có HKTT 05 năm tại địa bàn thuộc KV1), học sinh là người dân tộc thiểu

số theo từng giới được hạ thấp 02 cm về chiều cao và 02 kg cân nặng. Đối với công dân đang hoặc đã hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, hoàn thành thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân, chiều cao, cân nặng thực hiện theo quy định hiện hành về khám sức khỏe để tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Trong trường hợp Công an các đơn vị, địa phương có yêu cầu tuyển về chiều cao, cân nặng cao hơn quy định chung phải báo cáo Bộ trưởng quyết định.

3. Đăng ký dự tuyển: Trong năm đăng ký dự tuyển, mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 (một) khối, 01 (một) ngành học ở 01 (một) học viện hoặc trường đại học và 01 (một) trường cao đẳng Công an nhân dân. Việc tổ chức dự tuyển vào từng ngành học ở từng trường được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Bộ Công an.

4. Điểm xét tuyển:

a) Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an. Trường hợp phương án xét tuyển vượt quá chỉ tiêu hoặc chưa hợp lý về tỷ lệ điểm xét tuyển giữa các khối, ngành học và việc xét tuyển gửi đào tạo tại các trường ngoài ngành (đối với các trường có chỉ tiêu) thì phải báo cáo Bộ (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) để quyết định.

b) Trên cơ sở chỉ tiêu Bộ Công an giao, các trường cao đẳng căn cứ kết quả điểm của thí sinh đăng ký xét tuyển đại học Công an và nguyện vọng của thí sinh đăng ký xét tuyển vào cao đẳng để đề xuất phương án điểm xét tuyển.

5. Thời hạn hoàn thành việc xét tuyển thực hiện theo quy định tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tuyển sinh của Bộ Công an.

Điều 7. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng:

- Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế có thời gian công tác từ đủ 24 tháng trở lên, tính đến thời gian dự thi (không tính thời gian đi học, thời gian thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân). Riêng đối với công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân được tuyển lại chưa có bằng tốt nghiệp trung cấp (trong hoặc ngoài ngành) không thuộc đối tượng đăng ký dự tuyển đại học, cao đẳng vừa làm vừa học.

- Đối tượng thuộc diện miễn thi và ưu tiên xét tuyển: thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển:

- Về trình độ văn hoá: Tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên. Đối với người tốt nghiệp

trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Về độ tuổi: Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, không quá 45 tuổi tính đến năm dự thi;

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: Trong 02 năm công tác liền với năm dự tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên; không trong thời gian chấp hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc không trong thời gian chờ xét kỷ luật.

2. Thi tuyển sinh: Khởi thi, thời gian tổ chức thi thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Điểm xét tuyển: Việc xét tuyển được thực hiện theo điểm trúng tuyển trên nguyên tắc lấy điểm thi cộng với điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (nếu có) xét tuyển điểm từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu đào tạo đã ban hành.

Điều 8. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng: Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế đã có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng thuộc ngành, chuyên ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, có nguyện vọng và được Công an các đơn vị, địa phương cử đi dự thi.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển

- Đối với đào tạo liên thông trình độ đại học: cán bộ, chiến sĩ có thời gian công tác đủ 24 tháng tính từ thời gian tốt nghiệp đến thời gian dự thi. Riêng các trường hợp tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng loại giỏi có đủ 12 tháng công tác tính từ thời gian tốt nghiệp đến thời gian dự thi có thể đăng ký dự tuyển.

- Đối với cán bộ, chiến sĩ có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng khác ngành, chuyên ngành đào tạo phải học bổ sung khối lượng kiến thức tương ứng với trình độ thuộc ngành, chuyên ngành đào tạo liên thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an trước khi dự tuyển. Khối lượng kiến thức phải học bổ sung do cơ sở đào tạo xây dựng, báo cáo Bộ (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) phê duyệt.

- Về độ tuổi: cán bộ, chiến sĩ Công an không quá 45 tuổi (tính đến năm dự thi).

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: Trong 02 (hai) năm công tác liền với năm dự tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian chấp hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc không trong thời gian chờ xét kỷ luật.

2. Thi tuyển

a) Tuyển sinh liên thông trình độ trung cấp lên đại học và trình độ cao đẳng lên đại học Công an nhân dân, tổ chức thi tuyển 03 (ba) môn:

- Các trường khối nghiệp vụ an ninh, cảnh sát: Chính trị, Luật Hình sự, kiến thức ngành.

- Các trường khối phòng cháy chữa cháy, kỹ thuật, hậu cần: Toán, Lý, kiến thức ngành.

b) Thời gian tuyển sinh: Căn cứ vào kế hoạch, chỉ tiêu được giao, các cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể đối với hình thức chính quy và hình thức vừa làm vừa học; thời gian thi tuyển sinh thực hiện theo quy chế tuyển sinh liên thông đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Điểm xét tuyển: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Thông tư này, trong đó điểm tối thiểu từng môn thi phải đạt từ 05 điểm trở lên theo thang điểm 10.

Điều 9. Tuyển sinh đào tạo cấp bằng đại học thứ hai (Văn bằng hai)

1. Đối tượng và độ tuổi: Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế đã tốt nghiệp các trường đại học trong hoặc ngoài lực lượng Công an, có nhu cầu học tập để có bằng đại học thứ hai đáp ứng theo tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực công tác. Đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học ngành ngoài tuyển vào làm công tác nghiệp vụ Tình báo, An ninh, Cảnh sát trong thời gian 24 tháng kể từ ngày có quyết định tuyển dụng chính thức, Công an các đơn vị, địa phương cử đi dự tuyển văn bằng hai tại các trường Công an nhân dân.

2. Thi tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Điểm xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Thông tư này.

Điều 10. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng cử tuyển

1. Đối tượng và vùng xét tuyển: Học sinh các trường văn hoá Công an nhân dân tốt nghiệp trung học phổ thông, khi tuyển vào trường văn hoá Công an nhân dân là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú thuộc các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Chính phủ, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Bộ Công an.

2. Xét tuyển: Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông lần một hằng năm, trong đó các năm học trung học phổ thông xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực khá, riêng năm lớp 12 điểm trung bình từng môn học đạt từ 6,0 (sáu) trở lên. Trường hợp nhiều học sinh đủ tiêu chuẩn so với chỉ tiêu cử tuyển được giao vào đại học, cao đẳng, các trường văn hoá Công an nhân dân căn cứ tổng điểm trung bình các môn của 03 (ba) năm trung học phổ thông và

điểm các môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông lấy từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu.

Mục 3

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP VÀ CÁC CẤP HỌC KHÁC

Điều 11. Tuyển sinh đào tạo trung cấp chính quy

1. Đối với học viên tuyển mới

a) Đối tượng xét tuyển: Bao gồm các đối tượng đã dự tuyển vào đại học chính quy tại các trường Công an nhân dân và có đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đào tạo trung cấp hệ chính quy tại các trường Công an nhân dân.

- Trường hợp thuộc diện tuyển thẳng:

+ Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đủ tiêu chuẩn tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an, đạt yêu cầu về sơ tuyển và bảo đảm các tiêu chuẩn về tuyển người vào lực lượng Công an nhân dân theo quy định của Bộ Công an;

+ Học sinh tại các trường Văn hoá Công an nhân dân, đã tốt nghiệp trung học phổ thông không đủ tiêu chuẩn xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng cử tuyển (trừ học sinh hệ dân sự tại các trường Văn hóa Công an nhân dân).

- Trường hợp ưu tiên xét tuyển: con liệt sỹ, thương binh Công an nhân dân (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên); con Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong Công an nhân dân đã dự tuyển đại học Công an nhân dân, có điểm xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào trung cấp theo quy định của Bộ Công an và không có điểm liệt.

b) Điểm ưu tiên: Cùng với việc thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an quy định đối tượng được cộng điểm ưu tiên vào điểm xét tuyển như sau:

- Cộng 2,0 (hai) điểm cho con đẻ của cán bộ Công an trong biên chế (đang công tác, đã nghỉ hưu); nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong Công an nhân dân và cán bộ Công an đã nghỉ mất sức, chuyển ngành, xuất ngũ hoặc đã từ trần nhưng có thời gian công tác liên tục trong ngành Công an từ 15 năm trở lên.

- Cộng 1,0 (một) điểm đối với con đẻ của trường, phó trường Công an xã đang công tác, của trường, phó trường Công an xã đã nghỉ hưu, từ trần, chuyển công tác nhưng có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an xã từ 15 năm trở lên. Thủ trường, giám đốc Công an các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng này.

Trường hợp con đẻ của cán bộ Công an đã bị xử lý hình sự, buộc thôi việc, tước danh hiệu Công an nhân dân không được áp dụng hưởng điểm ưu tiên quy định tại Điều này.

c) Điểm xét tuyển: Căn cứ điểm xét tuyển đại học, cao đẳng chính quy và nguyện vọng đăng ký xét tuyển trung cấp Công an nhân dân của thí sinh, các trường xây dựng phương án điểm trúng tuyển trung cấp theo nguyên tắc lấy điểm theo từng khối xét tuyển cộng điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (cả điểm ưu tiên theo quy định tại điểm b Khoản này nếu có) để xét điểm từ cao xuống cho đủ chỉ tiêu Bộ giao cho từng trường. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào trung cấp theo quy định hằng năm của Bộ Công an.

Tuyển sinh vào đào tạo trung cấp chính quy kết thúc trước tháng 11 của năm tuyển sinh.

2. Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế

a) Đối tượng, điều kiện xét tuyển: Cán bộ, chiến sĩ Công an đã tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp. Đối với người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trong 02 (hai) năm công tác (kể cả thời gian thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân) liền với năm xét tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian chấp hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc không trong thời gian chờ xét kỷ luật; không quá 35 tuổi tính đến năm xét tuyển. Riêng cán bộ công tác trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật (văn thư, y, dược, lái xe...) có nhu cầu đào tạo trung cấp nghiệp vụ Công an phải có ít nhất 10 năm công tác mới xét cử đi đào tạo.

b) Xét tuyển: Trên cơ sở chỉ tiêu được phân bổ, Công an các đơn vị, địa phương xét chọn, gửi danh sách cán bộ đi học về các trường trung cấp thẩm định, chiêu sinh, nhập học và báo cáo về Tổng cục Chính trị Công an nhân dân để theo dõi thực hiện.

Điều 12. Tuyển sinh đào tạo văn hóa nhỏ tuổi

1. Học sinh là người dân tộc thiểu số

a) Đối tượng: Học sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 05 năm trở lên (tính đến tháng 7 của năm tuyển sinh) tại các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

b) Điều kiện, số lượng tuyển chọn: đã tốt nghiệp trung học cơ sở (hết lớp 9), trong đó các năm học trung học cơ sở đạt học lực từ trung bình trở lên, hạnh kiểm từ khá trở lên; phải biết sử dụng tiếng dân tộc của mình; có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức; thể hình cân đối, không mắc bệnh kinh niên, mãn tính; có khả năng phát triển bình thường về thể lực và trí lực; cao 1,50 m trở lên đối với nam và 1,48 m trở lên đối với nữ; dưới 17 tuổi.

Số lượng nữ thuộc đối tượng trên do Giám đốc Công an tỉnh quyết định, nhưng không vượt quá 15% tổng chỉ tiêu phân bổ hằng năm cho Công

an địa phương. Không tuyển 02 (hai) học sinh trong 01 (một) gia đình và trong thời hạn 03 năm không tuyển quá 05 (năm) học sinh trong 01 (một) xã.

c) Xét tuyển: trên cơ sở chỉ tiêu đã được phân bổ, Công an các địa phương tổ chức tuyển chọn, gửi hồ sơ và danh sách về trường. Các trường Văn hóa Công an nhân dân kiểm tra tiêu chuẩn tuyển sinh, báo cáo danh sách về Tổng cục Chính trị Công an nhân dân phê duyệt trước khi tổ chức chiêu sinh, nhập học.

2. Các đối tượng khác: con liệt sỹ, thương binh Công an nhân dân (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên); có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức; thể hình cân đối, không mắc bệnh kinh niên, mãn tính; có khả năng phát triển bình thường về thể lực và trí lực; cao 1,50m trở lên đối với nam và 1,48m trở lên đối với nữ, dưới 17 tuổi; đã tốt nghiệp trung học cơ sở, các năm học trung học cơ sở có hạnh kiểm khá trở lên nếu có nguyện vọng, được Công an các đơn vị, địa phương xét duyệt, đề nghị được xét tuyển thẳng vào các trường Văn hóa Công an nhân dân.

Tuyển sinh vào đào tạo văn hoá tại các trường Văn hóa Công an nhân dân kết thúc trước ngày 15 tháng 8 của năm tuyển sinh.

Mục 4 **HỒ SƠ TUYỂN SINH**

Điều 13. Hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ tuyển sinh

1. Hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ tuyển sinh vào đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp hệ chính quy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và mẫu hồ sơ do Bộ Công an thống nhất thực hiện trong các trường Công an nhân dân.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển các loại hình đào tạo khác thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và mẫu hồ sơ của Bộ Công an thực hiện thống nhất trong các trường Công an nhân dân.

Điều 14. Hồ sơ nhập học vào các loại hình đào tạo

1. Đối với học viên tuyển mới, hồ sơ nhập học bao gồm:

- a) Đơn xin tình nguyện vào ngành Công an (theo mẫu của Bộ Công an);
- b) Bản lý lịch tự khai (theo mẫu của Bộ Công an) có xác nhận của Ủy ban nhân dân và Công an xã, phường, thị trấn;
- c) Bản thăm tra lý lịch (theo mẫu của Bộ Công an);
- d) Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Công an);
- đ) Giấy khai sinh;
- e) Hộ khẩu thường trú;
- g) Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy xác nhận đã hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ

thông đối với người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời đối với người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp (học sinh nhập học các trường Văn hoá Công an nhân dân phải có học bạ và bằng tốt nghiệp trung học cơ sở);

h) Biên bản xét duyệt của Hội đồng tuyển sinh Công an các đơn vị, địa phương;

i) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

k) Giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn, Đảng (nếu có);

l) Phiếu báo điểm thi (trừ vào trường Văn hóa);

m) Giấy báo nhập học của trường;

n) Bản cam kết của thí sinh dự tuyển về tiêu chuẩn chính trị.

2. Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, học tập trung, hồ sơ nhập học bao gồm:

a) Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;

b) Hồ sơ gốc của cán bộ, chiến sĩ;

c) Giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn, Đảng (nếu có);

d) Giấy chuyên lương, quân trang, bảo hiểm xã hội (hoặc giấy xác nhận chưa được cấp bảo hiểm xã hội);

đ) Phiếu báo điểm thi (đối với các cấp học có tổ chức thi tuyển);

e) Giấy báo nhập học của trường;

g) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

h) Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

3. Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, học không tập trung, hồ sơ nhập học bao gồm:

a) Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;

b) Phiếu báo điểm thi (đối với các cấp học có tổ chức thi tuyển);

c) Giấy báo nhập học của trường;

d) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

đ) Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

e) Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng (trúng tuyển liên thông); bằng tốt nghiệp đại học (trúng tuyển văn bằng hai).

Các giấy tờ quy định tại các điểm đ, e, g và i khoản 1, điểm g và h khoản 2, điểm đ và e khoản 3 của Điều 14 Thông tư này là bản sao có chứng thực và phải xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến trường nhập học.

Mục 5

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 15. Trách nhiệm của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân

1. Giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh hàng năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Thông tư này; chỉ đạo các trường Công an nhân dân, Công an các đơn vị, địa phương giải quyết các khiếu nại và những vấn đề phát sinh trong công tác tuyển sinh.

2. Thanh tra, kiểm tra toàn diện các khâu trong quá trình sơ tuyển, tuyển sinh của các trường Công an nhân dân và Công an các đơn vị, địa phương; được quyền đình chỉ những việc làm trái quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Thông tư này; đề xuất lãnh đạo Bộ hình thức xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm.

3. Hàng năm, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh trong lực lượng Công an nhân dân; đề xuất báo cáo lãnh đạo Bộ điều chỉnh những vấn đề phát sinh ngoài quy định của Thông tư này.

Điều 16. Trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tuyển sinh

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh để tổ chức triển khai công tác tuyển sinh của đơn vị mình theo chức năng; hội đồng tuyển sinh thuộc Công an các đơn vị, địa phương gồm:

- Giám đốc hoặc Thủ trưởng đơn vị - Chủ tịch Hội đồng ;
- Phó giám đốc, Phó thủ trưởng phụ trách xây dựng lực lượng hoặc Cục trưởng Cục chính trị các Tổng cục, Bộ tư lệnh - Phó chủ tịch Hội đồng ;
- Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ hoặc Xây dựng lực lượng - Ủy viên ;
- Phó trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ hoặc Xây dựng lực lượng phụ trách tuyển sinh đào tạo - Ủy viên ;
- Đội trưởng Đội Tổ chức đào tạo (nếu có) hoặc cán bộ trực tiếp làm công tác tuyển sinh đào tạo của Công an các đơn vị, địa phương - Ủy viên thư ký;
- Đại diện lãnh đạo Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc tương đương (khi xét, quyết định những vấn đề tuyển sinh, đào tạo của đơn vị) - Ủy viên.

2. Thông báo công khai đến cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và thanh niên, học sinh về chủ trương và quy định tuyển sinh của Bộ Công an; tổ chức tiếp nhận đăng ký dự tuyển của thí sinh.

3. Tổ chức sơ tuyển, lập danh sách, hoàn chỉnh hồ sơ dự tuyển, dữ liệu tuyển sinh gửi về các trường và báo cáo số lượng đăng ký dự tuyển về Tổng cục Chính trị Công an nhân dân. Đặc biệt cần xác minh kỹ lý lịch cá nhân của thí sinh theo quy định của Bộ Công an về tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân. Hướng dẫn, tư vấn và cung cấp thông tin đầy đủ cho thí sinh đăng ký nộp hồ sơ dự tuyển vào các trường Công an nhân dân.

4. Chuyển phiếu báo dự thi, thông báo kết quả trúng tuyển, phiếu báo điểm (nếu có) và giấy báo nhập học đến từng thí sinh.

5. Hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào các trường Công an nhân dân (kể cả đối với thí sinh do Bộ Công an hoặc Công an các đơn vị, địa phương khác tuyển).

6. Báo cáo lãnh đạo Bộ (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) tình hình về kết quả tuyển sinh của đơn vị, địa phương.

7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về những nhiệm vụ tuyển sinh được giao.

Điều 17. Trách nhiệm của các trường Công an nhân dân

1. Thông báo tuyển sinh, tổ chức thi tuyển, xét tuyển vào các cấp học theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.

2. Kiểm tra hồ sơ, sức khỏe, tiêu chuẩn chính trị của học viên đến nhập học; thực hiện nhiệm vụ quyền hạn về tuyển sinh, chiêu sinh, nhập học theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về phân công trách nhiệm quản lý các trường Công an nhân dân; báo cáo lãnh đạo Bộ (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) quyết định những thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định được tiếp tục theo học hay trả về đơn vị cũ hoặc địa phương nơi sơ tuyển.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về những nhiệm vụ tuyển sinh được giao.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng.....năm 2016 và thay thế Thông tư số 71/2011/TT-BCA ngày 17 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Các đồng chí Tổng cục trưởng, Tư lệnh, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc học viện, Hiệu trưởng trường Công an nhân dân chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc này sinh, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) để kịp thời có hướng dẫn.

Các trường hợp đặc biệt ngoài quy định, khi có yêu cầu và được lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt thì được tuyển sinh, đào tạo tại các trường Công an nhân dân.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị Công an nhân dân có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. **N★**

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các tổng cục, bộ tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các học viện, trường Công an nhân dân;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Lưu : VT, V19, X11(X14).

để thực hiện



BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Trần Đại Quang